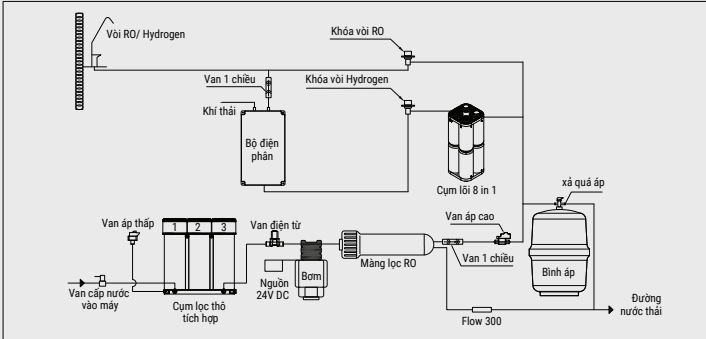


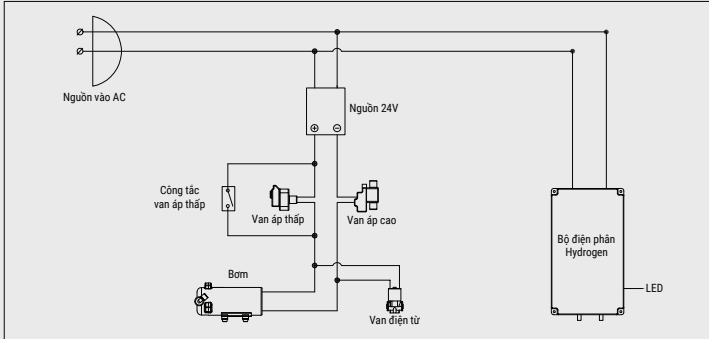
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY LỌC NƯỚC RO HYDROGEN ION KIỀM



01 - SƠ ĐỒ ĐƯỜNG NƯỚC



02 - SƠ ĐỒ ĐƯỜNG ĐIỆN



03 - PHỤ KIỆN THEO MÁY

1. Van khóa chia đầu nước vào
2. Dây nước đầu vào và nước RO (3/8 inch)
3. Dây nước thải và thông hơi (1/4 inch)
4. Vòi
5. Tay vặn cốc lọc thô

05 - HỆ THỐNG LỖI LỘC

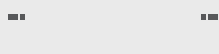
Tên lõi	Cấu tạo	Thời gian thay lõi	Chức năng
Lõi lọc thô số 1	Sợi PP tạo khe hở kích thước 5 µm	≤ 12 tháng	Lọc bỏ các chất cặn bã bẩn, cát, sạn, bùn, tảo rêu ... và các chất rắn khác có kích thước trên 5 µm
Lõi lọc thô số 2	Than hoạt tính	≤ 12 tháng	Than hoạt tính khử mùi, loại bỏ kim loại nặng, chất hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng Clo trong nước
Lõi lọc thô số 3	Sợi PP tạo khe hở kích thước 1 µm	≤ 12 tháng	Lọc bỏ cặn bẩn, rêu tảo và các chất rắn có kích thước trên 1 µm lẫn trong nước
Màng lọc RO	Màng RO	24-36 tháng	Lọc bỏ 99,99% vi khuẩn, vi rút, kim loại nặng, hóa chất độc hại, các chất hữu cơ có kích thước từ trên 0,0001 µm
Lõi T33	Than hoạt tính gáo dừa T33	≤ 12 tháng	Đào thải các chất hữu cơ, khử trùng, lọc sạch màu và mùi, tạo vị ngọt của nước, cân bằng độ pH
Lõi T33 Plus	Than hoạt tính gáo dừa T33	≤ 12 tháng	Tăng vị ngọt tự nhiên của nước. Đào thải các chất hữu cơ, khử trùng, loại sạch màu và mùi
Lõi Maifan	Đá khoáng chất Maifan	≤ 12 tháng	Cải thiện chất lượng nước sạch và giúp bổ sung các chất khoáng có lợi cho cơ thể như Canxi, Magie, Kali ... , nâng pH trong khoảng 6,5 - 8,5. Làm vi nước ngon hơn
Lõi Tourmaline	Than hoạt tính, hạt Tourmaline ORP	≤ 12 tháng	Tạo ion âm có lợi cho cơ thể và giảm các tác nhân có hại trong nước, hoạt hóa nước giúp dễ dàng hấp thu vào cơ thể
Lõi Hydrogen	Than hoạt tính, bóng gốm Hydrogen	≤ 12 tháng	Bổ sung Hydrogen hoạt hóa, hỗ trợ loại bỏ các gốc tự do có hại trong cơ thể, giảm tác nhân gây bệnh, bổ sung một số khoáng chất cần thiết như (K+, Zn2+, Mg2+ ...), nâng cao pH hỗ trợ cơ thể trung hòa lượng axit dư
Lõi Hydrogen Plus	Than hoạt tính, bóng gốm Hydrogen	≤ 12 tháng	Tăng thời gian sử dụng của lõi, nâng cao hàm lượng Hydrogen và ion âm có lợi hỗ trợ loại bỏ các gốc tự do có hại trong cơ thể, giảm tác nhân gây bệnh, bổ sung một số khoáng chất cần thiết như (K+, Zn2+, Mg2+ ...), nâng cao pH hỗ trợ cơ thể trung hòa lượng axit dư
Lõi Far Infrared	Hạt bóng gốm hồng ngoại xa, Than hoạt tính	≤ 12 tháng	Chứa các hạt gốm có khả năng hấp thụ năng lượng nhiệt bên ngoài để phát ra các tia hồng ngoại xa, nước sẽ được hoạt hóa dễ hấp thu vào cơ thể
Lõi Far Nano Silver	Than hoạt tính và vật liệu phủ nano bạc	≤ 12 tháng	Tiêu diệt vi khuẩn, chống tái nhiễm khuẩn khi nước tiếp xúc với không khí
Bộ điện phân Hydrogen	Cặp điện cực Titanium phủ Platinum và bộ điều khiển		Tiếp tục bổ sung, tạo nước giàu Hydrogen và ion âm, làm chậm quá trình lão hóa, hỗ trợ loại bỏ các gốc tự do có hại giúp cơ thể phòng ngừa được nhiều loại bệnh

Lưu ý: Lỗi RO đã được lắp sẵn trong cốc RO và dán tem đảm bảo Hệ thống và số lượng lõi lọc được bố trí tùy theo từng mã sản phẩm

04 - HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ ĐIỆN PHÂN



Khi bộ điện phân hoạt động,
đèn tín hiệu màu xanh sáng
chạy từ trái sang phải



Khi bộ điện phân không hoạt động,
đèn tín hiệu sẽ không sáng.

- Chú ý thời gian lấy nước cho bộ điện phân:
- Bộ điện phân hoạt động liên tục để lấy nước điện phân hydrogen trong khoảng thời gian 5 phút.
- Qua thời gian 5 phút lấy nước liên tục bộ điện phân sẽ không được cấp điện và dừng hoạt động, tự nhiên vẫn có nước chảy qua bộ điện phân để ra vòi. Nước này là nước thường không được điện phân
- Khi đó muốn lấy nước điện phân hydrogen, cần khóa vòi lấy nước điện phân lại, sau đó mở vòi trở lại. Bộ điện phân sẽ hoạt động và cấp nước điện phân hydrogen trở lại bình thường.

Lưu ý: Lưu lượng nước cấp cho bộ điện phân cần đạt ≥ 300 ml/p để bộ điện phân hoạt động

06 - CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH KHẮC PHỤC

Tên lỗi	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Nước có màu đục	Chưa súc rửa hoặc súc rửa chưa kỹ hệ thống lõi lọc trước khi sử dụng	Súc rửa lại hệ thống lõi lọc của máy lọc nước
Tiếng ồn bất thường	Vị trí lắp đặt máy không bằng phẳng Máy bị chạm vào các thiết bị khác	Đặt máy ở vị trí bằng phẳng, củng vững Đảm bảo không có thiết bị khác chạm vào máy khi hoạt động
Nước bị rò rỉ	Lắp đặt thiết bị không kín	Kiểm tra lại các vị trí nối, lắp ráp
Chế độ nóng không hoạt động	Chưa bật công tắc nóng	Kiểm tra lại hệ thống nguồn và dây điện
	Role cảm biến nhiệt bị nhảy do bật chế độ nóng khi mới nóng chưa có nước chảy	Khởi động lại role cảm biến nhiệt
Máy chạy liên tục không ngắt	Rò rỉ nước Hồng van cao áp Tắc màng RO nên không đủ nước sạch	Kiểm tra lại hệ thống Chỉnh hoặc thay van cao áp Kiểm tra lại hệ thống
Không có nước tinh khiết và nước thải chảy ra	Tắc lõi chức năng Bình áp mất hơi Tắc vòi nước hoặc gấp ống Van từ không mở	Kiểm tra và thay lõi bị tắc Bơm hơi hoặc thay bình áp Kiểm tra và khắc phục Kiểm tra điện vào van và cuộn hút. Thay thế nếu hỏng
Nước không mát	Chưa bật công tắc lạnh Bình lạnh không chạy Máy vừa lắp đặt hoặc vào bật chế độ lạnh	Bật công tắc lạnh (màu xanh) phía sau hoặc bên cạnh tủ Kiểm tra kết nối điện hoặc gọi cho trung tâm dịch vụ khách hàng. Máy cần đủ thời gian để làm lạnh nước. Khoảng 30 - 40 phút mới với nước lạnh kiểm tra

KHUYẾN CÁO TIẾNG ỒN: Khi máy hoạt động bơm chạy sẽ phát ra tiếng và rung nhẹ (tiếng 1, rung của khung máy, tiếng nước chảy ... ≤ 55 dB) đặc biệt là ngay sau khi cắm điện. Đây là hiện tượng bình thường do máy bơm, các linh kiện hoạt động và dòng nước chảy trong hệ thống. Khuyến nghị khách hàng không nên đặt máy gần khu vực nghỉ ngơi hoặc trong không gian cần yên tĩnh.

07 - HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Bước 1: Đẩy nội đường nước vào

Lắp van nguồn nước cấp, đầu nối ống dẫn nước vào van (sử dụng ống cấp nước 3/8" vào đi kèm theo máy), siết chặt để tránh bị bung hay rò rỉ

Bước 2: Sục rửa lõi lọc 1,2,3

Rút cút góc nối nhanh đầu vào của vỏ lõi RO, cắm ống 1/4" đi kèm theo máy vào để dẫn nước sau khi súc rửa ra ngoài. Thời gian súc rửa từ 20-30 phút, cắm cút trở lại vỏ lõi RO sau khi súc rửa xong.

Bước 3: Đấu nối đường nước thải

Kết nối đường ống với các cổng kết nối theo hướng dẫn trên thân máy

Bước 4. Lắp vòi nước

Cắm vòi RO/Hydrogen vào đầu chờ vòi lắp sẵn trên thân máy

Bước 5: Mở khóa của bình tích áp

Vặn tay gạt của van khóa về vị trí mở để nước chảy vào bình tích áp.

08 - KHUYẾN CÁO LẮP ĐẶT VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

- Nước cấp vào máy phải là nước sạch đạt theo QCVN 01-1:2018/BYT (nguồn nước máy quốc gia);
- Với các nguồn nước đặc thù như nước nhiễm đá vôi, nhiễm mặn, nhiễm phèn, nên sử dụng bộ lõi lọc thô chuyên dụng;
- Nhiệt độ nước cấp vào máy không quá 40°C;
- Kiểm tra các đầu nối, đảm bảo đầu nối chắc chắn, khó tuột, không rỉ nước, không gãy gập;
- Quá trình sử dụng máy cần lưu ý kiểm tra và thay thế các lõi lọc (Mục 5: Hệ thống lõi lọc) để
- đảm bảo chất lượng nước đầu ra theo QCVN 6-1:2010/BYT (Thời gian có thể thay đổi tùy thuộc
- vào chất lượng nước nguồn và tần suất sử dụng máy).
- Sử dụng nguồn điện áp đúng theo thông số kỹ thuật của máy (220V/50Hz)
- Kiểm tra ổ điện phích cắm trước khi sử dụng
- Không bật công tắc Nóng/Lạnh khi chưa có nước chảy ra từ vòi
- Không thao tác với phích cắm khi tay ướt
- Ngắt nguồn điện khi kiểm tra, sửa chữa, thay thế lõi lọc

CẢNH BÁO

- Sản phẩm này được thiết kế không để dùng cho người bị suy giảm về thể chất, giác quan hay tình thần, trừ khi họ được giám sát và/hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị với người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo trẻ không đùa nghịch với thiết bị.
- Không vận hành thiết bị khi xảy ra hiện tượng bất thường hoặc hỏng hóc nào.
- Nếu xảy ra nguồn điện hỏng phải thay thế bằng linh kiện chính hãng tương đương qua đại lý ủy quyền của Điện máy gia dụng Hòa Phát hoặc nhân viên có chuyên môn để tránh thiệt hại không muốn.